Phẩm Hữu Vô

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (Trung Tâm DT Trí Tịnh - VNC PHVN, 2022)

15. PHẨM HỮU VÔ1 1. DỨT TRỪ HAI KIẾN2 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Các Tỳ-kheo nên biết, có hai loại kiến chấp.3 Hai kiến chấp đó là gì? Đó là chấp có và chấp không.4 Đối với hai loại kiến chấp này, các Sa-môn, Bà-la-môn nào đã học tập, đã đọc tụng mà không thấu rõ pháp ấy, không biết đúng như thật thì chẳng phải Sa-môn9 Bà-la-môn. Họ dự vào hàng Sa-môn thì làm trái pháp Sa-môn9 dự vào hàng Bà-la-môn thì làm trái pháp Bà-la-môn. Các Sa-môn9 Bà- la-môn này không bao giờ tự thân tác chứng để tư an tru. Đối với hai loại kiến chấp này, nếu các Sa-môn, Bà-la-môn nào đã học tập, đã đọc mà biết xả bỏ, khéo nhận chân, biết đúng như thật thì đó là Sa-môn, Bà- la-môn khéo biết hạnh Sa-môn9 Bà-la-môn. Những vi ấy tự thân tác chứng để tự an trú và như thật biết rằng: “Sanh tử đã chấm dứt, Phạm hạnh đã thành tựu, việc cân làm đã xong, không còn tái sanh nữa.^, Cho nên, này các Tỳ-kheo! Đôi với hai loại kiến chấp này, các thầy không nên học tập, không nên đọc tụng, cần phải dứt trừ. Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Hãy học tập điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành. ***

1 Nguyên tác: Hữu vô phẩm T.02. 0Í25.15. 0577al4. 2 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.r02. 0125.Í5.1. 0577al5. 3 Kiến ,ditthi\f Sự thấy, quan điểm, chủ trương, học thuyết. Do nêu dẫn giáo nghĩa của Bà-la-môn nên gọi là kiến chấp . 4 Nguyên tác: Hữu kiến vô kiến M, bhavaditthi ca vibhavaditthī. Theo DÃ. 9; MA. 103, "hữu kiến^, cũng gọi là thường kiến Kiến chấp cho rằng thân tâm thường trụ không gián đoạn, xem vạn vật ở thê gian đều co thật thể va thường hang bất biên. 44VÔ kiến^, cũng gọi là đoạn kiến : Kiến chấp cho rằng thân tâm người ta đoạn diệt chết rồi không tiếp tục sanh ra nữa.

126 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

2. XẢ Bỏ HAI KIẾN5 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà9 thuộc nước Xá-vệ. Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: -Có hai loại kiến chấp. Hai kiến chấp đó là gì? Đó là chấp có và chấp không. Thế nào là chấp có? Đó là chấp thật có cõi dục, cõi sắc và cõi vô sắc. Thế nào là chấp thật có cõi dục? Đó chính là năm dục. Năm dục là gì? Đó là sắc mà mắt nhìn thấy, rất đáng yêu, đáng nhớ, thứ mà thế gian tôn sùng, chưa từng lìa bỏ; như tai nghe tiêng, mũi ngửi mùi, lưỡi nêm vi, thân xúc chạm, ý biết pháp. Đó gọi là chấp có. Thế nào là chấp không? Nghĩa là thấy có thường còn, thấy không thường còn; thấy có đoạn diệt, thấy không đoạn diệt; thấy có giới hạn, thấy không có giới hạn; thấy có thân, thấy không có thân; thấy có mạng, thấy không có mạng; thấy thân khác, thấy mạng khác. Sáu mươi hai loại kiến chấp6 này gọi là chấp không và cũng không phải là thấy biết đúng đắn. Đó gọi là chấp không. Cho nên, này các Tỳ-kheo! Hãy xả bỏ hai loại kiến chấp này. Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Hãy học tập điều này. Bay giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành. ***

3. HAI LOẠI BỐ THÍ7

Tôi nghe như vầy:

Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ? Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Có hai loại bố thí. Đó là bố thí pháp và bố thí tài vật. Này các Tỳ-kheo! Trong các loại bố thí thì không có gì sánh bằng bố thí pháp. Thế nên, này các Tỳ-kheo! Thường phải thực hành bố thí pháp.

Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Nên học tập điều này.

Bay giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành.

***

5 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tg.(r.02. 0125.15.2. 0577a29). 6 Nguyên tác: Lục thập nhị kiến (,dvāsatthi vatthu), 62 kiến giải của các trường phái tôn giáo, triết học ở Ấn Độ cổ xưa. 7 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(7L02. 0125.15.3. 0577bl4). Tham chiếu: A. 2.141 -1. 92.

15. PHẨM HỮU vô 127

4. HAI LOẠI NGHIỆP8 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có hai loại nghiệp. Đó là gì? Đó là pháp nghiệp9 và tài nghiệp.10 Trong các nghiệp, không gì vượt hơn pháp nghiệp. Thế nên, này các Tỳ-kheo! Hãy học tập pháp nghiệp, chớ học tập tài nghiệp. Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Nên học tập điều này. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đêu hoan hỷ phụng hành. ***

5. HAI LOẠI ÂN11

Tôi nghe như vầy:

Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Có hai loại ân. Đó la gì? Đó là pháp ân12 và tài ân.13 Trong các loại ân5 không gì hơn pháp ân. Thế nên, này các Tỳ-kheo! Hãy thực hành pháp ân.

Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Hãy học tập điều này.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành.

***

6. HAI TƯỚNG14 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà? thuộc nước Xá-vệ. Bây giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Người ngu sẽ có hai tướng biểu hiện ra bên ngoài. Đó là hai tướng gì? Đối với những việc không được phép làm, nhxmg người ngu vẫn cố làm; những việc

8 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tg.(T.02.0125.15.4.0577Ồ20). Tham chiếu: M. 3, Dhammadãyãda Sutta {Kỉnh thừa tựphảpỴ A. 2.142 - L 92. 9 Pháp nghiệp (),theo MĀ. 197, tức là sống và thực hành theo giáo pháp. 10 Tài nghiệp ()Xem tài sản là sự

nghiệp. 11 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(T.02. 0125.15.5. 0577Ồ26). Tham chiếu: A. 2.150 - L 92. 12 Pháp an ().Tham chiếu: A. 2.150 -1. 92: Dhammanukampa (ai mẫn giáo pháp). 13 Tài An ().Tham chiếu: A. 2.150 - L 92: Āmisānukampā (ai mẫn tài vật). 14 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(7.02. 0125.15.6. 0577c03).

Cần làm thì họ lại chán bỏ. Này các Tỳ-kheo, với người ngu thì có hai tướng này hiện ra bên ngoài. Lại nữa Tỳ-kheo, người trí cũng có hai tướng biểu hiện ra bên ngoài. Đó là hai tướng gì? Đối với những việc không được phép làm, người trí sẽ không làm; những việc can làm thì họ không bao giờ chán bỏ. Cho nên, này các Tỳ-kheo! cần phải dứt bỏ hai tướng của người ngu và luôn suy niệm, thực hành theo hai tướng của người trí. Thật vậy5 này các Tỳ-kheo! Hãy học tập điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành. ***

7. TRÍ TUỆ VÀ DIỆT TẬN15 Tôi nghe như vây: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ? Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có hai pháp này, cần phải tự mình suy xét, chí thành nhất tâm giống như kính lễ Như Lai. Đó là hai pháp gì? Một là trí tuệ, hai là Niết-bàn.16 Này các Tỳ-kheo! Đối với hai pháp này, cần phải tự mình suy xét, chí thành nhất tâm giống như kính lễ Như Lai. Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Hãy học tập điều này. r y Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đêu hoan hỷ phụng hành. ***

8. Lực VÀ VÔ ÚY17 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà9 thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có hai pháp này, cần phải tự mình suy xét, chí thành nhất tâm giống như kính lễ Pháp bảo hay kính lễ nơi thờ tự Như Lai. Hai pháp đó là gì? Đó là có lực và có vô úy. Tỳ-kheo đối với hai pháp này cần phải tự mình suy xét, chí thành nhất tâm giống như kính lễ Pháp bảo hay kính lễ nơi thờ tự Như Lai.

15 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(02. 0125.15.7. 0577cl3). 16 Nguyên tác: Diệt tận (). 17 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(T.02. 0125.15.8. 0577c19).

Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Nên học tập điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành. ***

9. NHƯ LAI18 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà? thuộc nước Xá-vệ. Bay giờ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Có hai pháp này, cần phải tự mình suy xét, chí thành nhất tâm giống như kính lễ nơi thơ tự Như Lai. Hai pháp đó là gì? Tức là Như Lai không đồng đẳng với người thế gian và Như Lai có tâm đại từ, đại bi, thương tưởng đến mười phương. Này các Tỳ-kheo! Đối với hai pháp này, cần phải tự mình suy xét, chí thành nhất tâm giống như kính lễ nơi thờ tự Như Lai. Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Nên học tập điều này. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đêu hoan hỷ phụng hành. ***

10. CHÁNH KIẾN1920 Tôi nghe như vay: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ. Bây giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Có hai nhân, hai duyên phát sanh chánh kiến. Đó là gì? Đó là lãnh thọ sự giáo hóa và tư duy pháp chí, pháp quán. Này các Tỳ-kheo, có hai nhân, hai duyên này phát sanh chánh kiến. Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Nên học tập điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành. ***

Kệ tóm tắt:2ổ Nhị kiến cập Nhị thí, Ngu giả hữu nhị tướng, Lễ Pháp, Như Lai, Miếu, Chánh kiến tối tại hậu.

18 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(T.02. 0125.15.9. 0577c26). 19 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(T.02. 0125.15.10. 0578a04). Tham chiếu: A. 2.126 - L 87. 20 Nguyên tác Nhiếp tụng:,.Do đặt lại tựa đề nên Nhiếp tụng không trùng với tên kinh.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.